

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN CÁI RĂNG
THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 62 /2023/HNGĐ-ST

Ngày: 07 - 7 - 2023

V/v: “Ly hôn, tranh chấp về
nuôi con và về cấp dưỡng”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN CÁI RĂNG, THÀNH PHỐ CẦN THƠ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà **Trần Thị Hồng Vang**

Các hội thẩm nhân dân: Bà **Võ Thị Bích Huyền**

Ông **Nguyễn Thanh Tùng**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Nhâm Thị Thanh Trang** – Thư ký Tòa án nhân dân quận Cái Răng, thành phố Cần Thơ.

Trong ngày 07 tháng 7 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Cái Răng, Thành phố Cần Thơ xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 126/2023/TLST - HNGĐ ngày 29.5.2023 về việc “**Ly hôn, tranh chấp về nuôi con và về cấp dưỡng**” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 269/2023/QĐXX - ST ngày 19.6.2023, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà **Nguyễn Thị Tây T, sinh năm 1x - có mặt**

Địa chỉ: Số x, khu vực Thạnh Tx, phường Phú T, quận Cái Răng, thành phố Cần Thơ.

- Bị đơn: Ông **Huỳnh Văn Cx, sinh năm 1x - có mặt**

Địa chỉ: Số x, khu vực Thạnh Th, phường Phú Th, quận Cái Răng, thành phố Cần Thơ

NỘI DUNG VỤ ÁN

Tại đơn khởi kiện đề ngày 08 tháng 5 năm 2023 và trong quá trình tố tụng nguyên đơn bà Nguyễn Thị Tây T trình bày:

Về hôn nhân: Bà T và ông C qua tìm hiểu và tự nguyện tiến tới hôn nhân có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Phú T, quận Cái Răng, thành phố Cần Thơ.

Trong thời kỳ hôn nhân thì xảy ra mâu thuẫn do bất đồng quan điểm, không hòa hợp trong quan hệ vợ chồng. Nhiều lần hàn gắn nhưng không thành. Hiện tại bà

T và ông C không còn chung sống với nhau. Nay yêu cầu ly hôn với ông Huỳnh Văn C .

Về con chung: Trong thời kỳ hôn nhân có 01 con chung tên Huỳnh Trọng N , sinh ngày 09x, giới tính: Nam. Bà T yêu cầu trực tiếp nuôi con.

Về cấp dưỡng nuôi con: Yêu cầu ông C cấp dưỡng nuôi con 3.000.000 đồng/tháng cho đến khi con chung đủ 18 tuổi.

Về tài sản chung, về nợ chung: Không có không yêu cầu.

Tại biên bản về kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và biên bản hòa giải ngày 19.6.2023 bị đơn ông Huỳnh Văn C trình bày:

Về hôn nhân: Thống nhất với lời trình bày bà T . Nay bà Thi yêu cầu ly hôn ông C đồng ý ly hôn.

Về con chung: Trong thời kỳ hôn nhân có 01 con chung tên Huỳnh Trọng N sinh ngày 09.12.2022, giới tính: x. Ông C yêu cầu nuôi dưỡng.

Về cấp dưỡng nuôi con: Nếu giao con cho bà T nuôi dưỡng thì ông C không đồng ý cấp dưỡng nuôi con. Hiện tại ông C có công việc mức lương 7.000.000 đồng/tháng. Ông C được quyền nuôi con thì không yêu cầu bà T cấp dưỡng nuôi con.

Về nợ chung: Không có không yêu cầu.

Về tài sản chung: Bà T và ông C có 01 cây vàng 24k là tài sản chung. Bà T và ông C có văn bản thỏa thuận chia tài sản chung và yêu cầu Tòa án ghi nhận. Bà T và ông C thỏa thuận cụ thể như sau:

- Ông Huỳnh Văn C nhận 05 chỉ vàng 24k. Bà Nguyễn Thị Tây T nhận 05 chỉ vàng 24k.

- Ông C có nghĩa vụ giao cho bà Nguyễn Thị Tây T 05 chỉ vàng 24k

Tại phiên tòa:

Nguyên đơn bà Nguyễn Thị Tây T vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện: Yêu cầu ly hôn với ông Huỳnh Văn C , yêu cầu trực tiếp nuôi con chung, yêu cầu ông Cảnh cấp dưỡng nuôi con là 3.000.000 đồng/tháng cho đến khi con chung đủ 18 tuổi, về nợ chung không có, không yêu cầu

Bị đơn ông Huỳnh Văn C vẫn giữ nguyên ý kiến: Đồng ý ly hôn với bà Nguyễn Thị Tây T , yêu cầu nuôi con, không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con. Nếu giao con cho bà Thi nuôi dưỡng, ông Cảnh không cấp dưỡng nuôi con. Về nợ chung không có, không yêu cầu.

Về tài sản chung: Bà T và ông C thống nhất thỏa thuận phân chia tài sản chung và yêu cầu Tòa án ghi nhận cụ thể như sau:

- Ông Huỳnh Văn C nhận 05 chỉ vàng 24k. Bà Nguyễn Thị Tây T nhận 05 chỉ vàng 24k.

- Ông C có nghĩa vụ giao cho bà Nguyễn Thị Tây T 05 chỉ vàng 24k.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, các quy định của pháp luật, Hội đồng xét xử sơ thẩm thấy.

[1] **Về thủ tục tố tụng:** Bà Nguyễn Thị Tây T khởi kiện yêu cầu ly hôn, yêu cầu nuôi con chung và cấp dưỡng nuôi con đối với ông Huỳnh Văn C . Bị đơn có nơi cư trú tại quận Cái Răng, thành phố Cần Thơ. Do đó, quan hệ tranh chấp xác định là “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con và về cấp dưỡng” và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại Điều 28, Điều 35, Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] **Về nội dung tranh chấp:**

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Bà T và ông C tự nguyện tiến tới hôn nhân có đăng ký kết hôn theo quy định pháp luật. Do đó, hôn nhân giữa bà T và ông C là hợp pháp. Trong thời kỳ hôn nhân giữa bà Thi và ông Cảnh phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm, không hòa hợp trong quan hệ vợ chồng dẫn đến hôn nhân không hạnh phúc, đã nhiều lần hàn gắn tình cảm vợ chồng nhưng không thành nên bà Thi yêu cầu ly hôn. Quá trình giải quyết vụ án ông Cảnh đồng ý ly hôn với bà T . Hội đồng xét xử xét thấy, hôn nhân giữa bà T và ông C đã thật sự trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không thể đạt được, các bên đương sự thống nhất thuận tình ly hôn phù hợp với quy định pháp luật nên chấp nhận.

[2.2] Về con chung: Bà T và ông C có 01 con chung tên: Huỳnh Trọng N , sinh ngày 09.12. , giới tính: , hiện tại đang ở chung với ông C . Bà T và ông C đều có yêu cầu trực tiếp nuôi dưỡng cháu N . Xét thấy, bà Thi và ông Cảnh đủ điều kiện để chăm sóc, nuôi dưỡng con chung. Bà T và ông C phát sinh mâu thuẫn, bà Thi không còn chăm sóc con chung khoảng 03 tháng nay do mẹ chồng ngăn cản không phải bà T từ bỏ con không chăm sóc, nuôi dưỡng. Theo quy định tại khoản 3 Điều 81 Luật hôn nhân và gia đình: *“Con dưới 36 tháng tuổi được giao cho mẹ trực tiếp nuôi, trừ trường hợp người mẹ không đủ điều kiện để trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con hoặc cha mẹ có thỏa thuận khác phù hợp với lợi ích của con”*. Do đó, giao cháu Nghĩa cho bà T trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp với quy định pháp luật.

Dành quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung cho ông Cảnh không ai được cản trở.

[2.2.1] Về cấp dưỡng nuôi con: Bà T yêu cầu ông C cấp dưỡng nuôi con 3.000.000 đồng/tháng cho đến khi con chung đủ 18 tuổi. Ông C không đồng ý cấp dưỡng nuôi con. Xét thấy, cha, mẹ có nghĩa vụ cấp dưỡng cho con chưa thành niên. Cháu N chỉ 07 tháng tuổi, còn nhỏ cần phát triển đầy đủ về mặt thể chất. Do đó, việc đóng góp nuôi con chung là cần thiết. Mức cấp dưỡng sẽ căn cứ vào thu nhập, khả năng thực tế của người có nghĩa vụ cấp dưỡng và nhu cầu thiết yếu của người được cấp dưỡng, trong quá trình giải quyết vụ án ông Cảnh thừa nhận có thu nhập là 7.000.000 đồng/tháng, bà T có công việc và thu nhập ổn định, sau khi trừ đi chi phí hợp lý phục vụ nhu cầu sinh hoạt của người có nghĩa vụ cấp dưỡng thì

mức cấp dưỡng cho con chung 2.000.000 đồng/tháng là phù hợp. Do đó, ông C có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung 2.000.000 đồng/tháng cho đến khi con chung đủ 18 tuổi. Thời gian cấp dưỡng bắt đầu kể từ ngày tuyên án.

[2.3] Về tài sản chung: Bà T và ông C có 01 cây vàng 24k là tài sản chung. Bà Thi và ông Cảnh có văn bản thỏa thuận chia tài sản chung và yêu cầu Tòa án ghi nhận. Bà T và ông C thỏa thuận cụ thể như sau:

- Ông Huỳnh Văn C nhận 05 chỉ vàng 24k. Bà Nguyễn Thị Tây T i nhận 05 chỉ vàng 24k.

- Ông Cảnh có nghĩa vụ giao cho bà Nguyễn Thị Tây T 05 chỉ vàng 24k.

Xét thấy, đây là sự tự nguyện thỏa thuận phù hợp với quy định nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[2.4] Về nợ chung: Bà T và ông C xác nhận không có không yêu cầu giải quyết.

[3] Về án phí án hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Bà Nguyễn Thị Tây T tự nguyện chịu theo quy định.

[4] Về cấp dưỡng nuôi con: Ông Cảnh phải chịu theo quy định.

[5] Về án phí dân sự sơ thẩm: Các bên đương sự không phải chịu án phí.

Vì các lý trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 28, 35, 39, 273 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 51, 55, 56, 81, 82, 83, 110, 116, 117 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị Tây T đối với ông Huỳnh Văn C .

[1]. Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa bà Nguyễn Thị Tây T và ông Huỳnh Văn C

[2]. Về con chung: Giao cháu Huỳnh Trọng N , sinh ngày 09.12. , giới tính: cho bà T trực tiếp nuôi dưỡng.

Dành quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung cho ông C không ai được cản trở.

[3]. Về cấp dưỡng nuôi con: Ông Huỳnh Văn C có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi cháu Huỳnh Trọng N 2.000.000 đồng/tháng cho đến khi cháu N a đủ 18 tuổi. Thời gian cấp dưỡng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

[4]. Về tài sản chung: Bà T và ông Cảnh có 01 cây vàng 24k là tài sản chung. Bà Thi và ông Cảnh có văn bản thỏa thuận chia tài sản chung và yêu cầu Tòa án ghi nhận. Bà T và ông C thỏa thuận cụ thể như sau:

- Ông Huỳnh Văn C nhận 05 chỉ vàng 24k. Bà Nguyễn Thị Tây T nhận 05 chỉ vàng 24k.

- Ông C có nghĩa vụ giao cho bà Nguyễn Thị Tây T 05 chỉ vàng 24k.

[5]. Về nợ chung: Bà T và ông C xác nhận không có không yêu cầu giải quyết.

[6]. Về án phí:

- Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Bà Nguyễn Thị Tây T tự nguyện nộp 300.000 đồng. Tiền tạm ứng án phí sơ thẩm 300.000 đồng bà T đã nộp theo biên lai thu số , ngày 23.5.2023 của chi cục thi hành án dân sự quận Cái Răng, thành phố được chuyển thành án phí. Bà T đã nộp xong.

- Án phí cấp dưỡng nuôi con: Ông Huỳnh Văn C phải chịu 300.000 đồng.

- Án phí dân sự sơ thẩm: Các bên đương sự không phải chịu.

[7]. Quyền kháng cáo: Đương sự có mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; đối với đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo được tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật./.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND Tp. Cần Thơ;
- THA quận Cái Răng;
- VKSND quận Cái Răng;
- Các đương sự;
- Lưu HS.

Trần Thị Hồng Vang